

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KV – HN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Bản án số: 181/2025/HSST
Ngày: 26/11/2025*

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KV - HN

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: **Bà Phạm Thị Thu Huyền.**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Bà Ngô Thị Yên.
2. Ông Nguyễn Hữu Đức.**

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thu Thảo – Thư ký Toà án nhân dân KV – HN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân KV – HN tham gia phiên toà: Bà **Trịnh Thị OA** – Kiểm sát viên.

Ngày 26/11/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Th phố HN, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 159/2025/TLST–HS ngày 29/10/2025; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 188/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2025. Đối với các bị cáo:

1. Họ tên: Nguyễn Văn Tr; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1981, tại: ĐA, HN; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Xóm V, xã ĐA, Th phố HN; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Nguyễn Trọng Đ, đã chết; Họ và tên mẹ: Hoàng Thị G, sinh 1953; Vợ: Nguyễn Thị ThA X, sinh 1983; Con: Có 04 con lớn nhất sinh 2003, nhỏ nhất sinh 2019; Gia đình có 02 A em, bị cáo là lớn nhất; Tiền án, tiền sự: Ngày 27/9/2006 tại Bản án số 162 bị Toà án nhân dân huyện ĐA xử phạt 30 tháng tù giam về tội Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức. Ngày 24/10/2007 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 20/9/2007 chấp hành xong bản án, đã được xoá án tích; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2025; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại giam số 1 Công an Th phố HN, số giam 2695G2/20; Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ tên: Nguyễn Văn Th; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 2002, tại: ĐA, HN; Nơi cư trú: Thôn KN, xã ĐA, Th phố HN; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1971; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1975; Vợ: Hà Thị H1, sinh năm 2004; Con: Có 01 con sinh năm 2024; Gia đình có ba A em, bị cáo là lớn nhất; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2025 đến nay; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại giam số 1 Công an Th phố HN, số giam 2694G2/17; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút, ngày 18/5/2025, tổ công tác Công an xã UN, huyện ĐA, HN (nay là Công an xã ĐA, Th phố HN) làm nhiệm vụ tại khu vực xóm T, xã ĐA, Th phố HN kiểm tra hành chính quán Karaoke TAC do A Nguyễn Khắc D, sinh năm 1988; Trú tại: Thôn VQ, xã KP, Th phố HN đứng tên kinh doA và do Lê Thái D1, sinh năm 2000; Trú tại: Thôn ĐB, xã ĐA, Th phố HN quản lý. Kiểm tra tại phòng Vip 1 tầng 2 đang có mặt 07 thA niên (03 nam, 04 nữ) gồm Nguyễn Văn Tr; Nguyễn Văn Th; Nguyễn D1 K, sinh năm 1987, trú tại: Xóm N, xã ĐA,Th phố HN; Hà Thị M, sinh ngày 22/01/2007; Lương Thị C, sinh năm 2002, Lương Thị T, sinh ngày 18/8/2007 (đều trú tại: Thôn BC, phường CT, tỉnh YB) và Hà N Thúy, sinh năm 2002, trú tại khu TS, xã SL, tỉnh PT. Khám người theo thủ tục hành chính đối với 07 người trên Công an thu giữ:

Vật chứng tạm giữ:

- *Của Nguyễn Văn Th*: 01 chiếc túi da màu đen kích thước (20x7)cm bên trong có 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng được gấp nhỏ có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Ngoài ra còn tạm giữ của Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng lắp kèm sim số thuê bao:

- *Của Nguyễn Văn Tr*: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xA lam lắp kèm sim số thuê bao:

- *Của Nguyễn Th K*: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng lắp kèm sim số thuê bao: ...

- *Của Hà N Thúy*: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng (máy hỏng nguồn không kiểm tra được số Imei và số thuê bao lắp kèm bên trong).

- *Của Lương Thị T*: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xA lắp kèm sim số thuê bao: ...

- *Của Lương Thị C*: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xA lắp kèm sim số thuê bao: ...

- *Của Hà Thị M*: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám lắp kèm sim số thuê bao: ...

Khám phương tiện theo thủ tục hành chính đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade biển kiểm soát: ... của Nguyễn Văn Th không phát hiện tạm giữ gì.

Công an xã ĐA đã lập biên bản tạm giữ niêm phong vật chứng rồi đưa các đối tượng có liên quan và tang vật về trụ sở để tiếp tục đầu tra làm rõ.

Tại kết luận giám định số 3007 ngày 28/5/2025 Phòng PC09 – Công an Th phố HN kết luận:

Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói bằng tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,018 gam.

Tại kết luận giám định số 3062 ngày 29/5/2025 Phòng PC09 – CATP HN kết luận trong nước tiểu của Nguyễn Văn Tr:

- Nguyễn Văn Tr có tìm thấy ma túy loại MDMA và ma túy Ketamine.

Tại phiếu xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 18/5/2025 kết quả:

- Nguyễn Văn Th dương tính với ma túy.

- Các đối tượng Nguyễn D1 K, Đàm Văn N, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H, Nguyễn N A, Lê Thái D1, Hà N Thúy, Lương Thị T, Lương Thị C, Hà Thị M đều có kết quả âm tính với chất ma túy.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Th khai nhận: Ngày 17/5/2025 Nguyễn N A, sinh năm 1985, trú tại xóm V, xã ĐA, Th phố HN nói với Th là nhặt được 01 viên ma túy kẹo và một túi nilon chứa khoảng 01 chỉ ma túy ketamine, N A bảo muốn tìm khách để bán số ma túy trên kiếm tiền tiêu. Đến khoảng 15 giờ ngày 18/5/2025 Tr rủ Th đi hát karaoke, Th đồng ý, Th đi xe máy đến quán Café KLCó địa chỉ tại tổ ..., xã ĐA, Th phố HN đón Tr rồi cùng Tr và Nguyễn Văn H, sinh năm 1981, trú tại xóm V, xã ĐA, Th phố HN đến quán karaoke TAC hát karaoke, nhân viên quản lý quán sắp xếp phòng hát bố Tr 03 nhân viên nữ vào phòng phục vụ rót bia, chọn bài hát cho nhóm của Th. Một lúc Th thấy lần lượt Nguyễn D1 K và Đào Văn N, sinh năm 1994, trú tại ĐB, xã ĐA, Th phố HN và 02 nhân viên nữ nữa vào phòng hát cùng mọi người. Trong quá trình hát karaoke, Nguyễn Văn Tr và Nguyễn Văn Th rủ nhau tìm mua ma túy kẹo và ma túy ketamine để cùng sử dụng. Th gọi điện thoại cho N A hỏi mua ma túy, N A báo giá bán ma túy là 1.500.000 đồng. Sau đó Th báo giá cho Tr, Tr chuyển khoản cho Th 1.585.000 đồng để Th đi mua ma túy. Th không nói cho Tr biết đi mua ma túy của ai, ở đâu, Th đi một mình đến quán karaoke HQS của N A, nhưng N A không có ở quán. Th liên lạc lại thì N A bảo Th gặp Nguyễn Văn H, sinh năm 1985, trú tại xóm V, xã ĐA, Th phố HN là quản lý quán, H đưa cho Th mã Qrcode tài khoản Ngân hàng, Th chuyển khoản 1.000.000 đồng vào tài khoản do H cung cấp và đưa thêm cho H 500.000 đồng tiền mặt. Th mang ma túy về quán karaoke và cùng Tr sử dụng tại khu vực nhà

vệ sinh tầng 3 của quán, số ma túy ketamine còn lại Th gói gọn trong tờ tiền 5.000 đồng, cất giấu trong chiếc túi đang mang theo rồi tiếp tục hát cùng mọi người. Sau đó Nguyễn Văn H, Đào Văn N và 01 nhân viên nữ về trước, những người còn lại tiếp tục hát đến khi bị Công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Tr khai nhận: Phù hợp với lời khai của Nguyễn Văn Th, Tr chuyển khoản số tiền 1.585.000 đồng cho Th để Th đi mua ma túy, sau đó Th và Tr cùng sử dụng ma túy kẹo và ma túy ketamine tại nhà vệ sinh tầng 3 của quán karaoke TAC. Tr không biết Th mua ma túy của ai, mua ở đâu đồng thời xác định chỉ có Th và Tr bàn bạc mua ma túy về cùng sử dụng, những người hát karaoke cùng Tr và Th đều không biết việc Tr và Th sử dụng ma túy trong quá trình hát.

Tại cơ quan điều tra, Lê Thái D1 khai nhận bản thân D1 được chủ quán karaoke TAC thuê làm quản lý quán karaoke từ ngày 12/5/2025. Trong quá trình quản lý quán karaoke TAC vào ngày 18/5/2025 D1 không biết việc Nguyễn Văn Th và Nguyễn Văn Tr sử dụng ma túy tại quán.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn D1 K, Hà N Thúy, Lương Thị T, Lương Thị C, Hà Thị M, Đào Văn N và Nguyễn Văn H khai nhận đều không biết việc Th và Tr bàn bạc mua cũng như sử dụng ma túy tại quán karaoke TAC.

Dẫn giải Nguyễn Văn Th đi xác định địa điểm Th đến mua ma túy của Nguyễn N A thông qua Nguyễn Văn H vào ngày 18/5/2025. Kết quả Th xác định vị Tr là tại khu vực sân trước cửa quầy bar của quán karaoke HQS. Kiểm tra hệ thống camera an ninh của quán karaoke HQS không phát hiện camera nào lưu dữ liệu hình ảnh về việc Th đến mua ma túy.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận: H được Nguyễn N A thuê làm quản lý quán karaoke HQS từ khoảng tháng 4/2025. Trong quá trình quản lý quán H có quen biết Nguyễn Văn Th do thỉnh thoảng Th có cùng bạn bè đến quán hát karaoke. Chiều ngày 18/5/2025 khi H đang ở quán thì Th đi một mình đến quán karaoke gặp H và bảo Th đến trả bớt tiền hát Th còn nợ quán, H đưa màn hình điện thoại có mã Qrcode tài khoản Ngân hàng của H cho Th, Th chuyển khoản cho H 1.000.000 đồng rồi đi đâu H không biết. Sau khi nhận được tiền H chuyển khoản số tiền trên cho N A. Ngoài ra Nguyễn Văn H khai nhận Th không đưa thêm gì khác ngoài việc chuyển số tiền trên cho H và H không đưa bất cứ gì cho Th.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn N A khai nhận : Chiều ngày 18/5/2025 H liên lạc và thông báo cho N A biết việc Nguyễn Văn Th đến trả nợ tiền hát sau đó H chuyển khoản cho N A 1.000.000 đồng. Đối với việc N A có phát sinh liên lạc với số điện thoại của Nguyễn Văn Th và Nguyễn Văn Tr là các cuộc Th, Tr gọi điện cho N A để đặt phòng hát hoặc N A gọi để đòi tiền Tr nợ và gọi

Th đề hỏi Tr đang ở đâu do N A gọi Tr không nghe máy sau đó Th gọi đề báo cho N A biết Tr đang ở đâu.

Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade biển kiểm soát: 29S1-168.47 tạm giữ của Nguyễn Văn Th. Cơ quan điều tra làm rõ chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1985, thường trú tại thôn Dục Nội, xã ĐA, Th phố HN, không liên quan đến vụ án. Ngày 09/7/2025, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Th phố HN ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe máy cho chị Th.

- Đối với 06 chiếc điện thoại di động tạm giữ của Nguyễn D1 K, Nguyễn Văn H, Hà N Thúy, Lương Thị T, Lương Thị C và Hà Thị M. Cơ quan điều tra làm rõ không liên quan đến vụ án. Ngày 09/7/2025, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Th phố HN ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại số vật chứng trên cho các chủ sở hữu.

- Đối với 01 phong bì dán kín bên ngoài có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn Th, Giám định viên, cán bộ niêm phong bên trong có 0,008 gam ma túy loại Ketamine (còn lại sau khi phòng PC09 thu mẫu giám định).

- 01 phong bì dán kín bên ngoài có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn Th, Giám định viên, cán bộ niêm phong bên trong có 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xA lam lắp kèm sim số thuê bao: 0987715124 tạm giữ của Nguyễn Văn Tr.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng lắp kèm sim số thuê bao: 0375665131 tạm giữ của Nguyễn Văn Th.

- 01 túi da màu đen kích thước (20x7)cm có quai đeo bằng vải màu đen tạm giữ của Nguyễn Văn Th.

- Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 64.000 đồng tạm giữ của Nguyễn Văn Th.

Tất cả số vật chứng trên Cơ quan điều tra đã chuyển đến Phòng thi hành án dân sự KV, HN để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKS-KV7 ngày 27/10/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân KV - HN đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tr và Nguyễn Văn Th về tội “Tổ chức việc sử dụng trái phép chất ma túy” tội dA và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo tội dA và điều luật đã viện dẫn ở trên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

+ **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Văn Tr từ 24 tháng đến 30 tháng tù tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Văn Th từ 24 tháng đến 30 tháng tù tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ **Về xử lý vật chứng:**

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì dán kín bên ngoài có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn Th, Giám định viên, cán bộ niêm phong, bên trong có 0,008 gam ma túy loại Ketamine (còn lại sau khi phòng PC09 thu mẫu giám định).

- 01 túi da màu đen, kích thước (20x7)cm có quai đeo bằng vải màu đen thu giữ của Nguyễn Văn Th.

- 02 thẻ sim điện thoại số 0987715124 và 0375665131.

Tịch thu xung quỹ nhà nước:

- 1 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng trong 01 phong bì dán kín bên ngoài có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn Th, Giám định viên, cán bộ niêm phong và số tiền 64.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn Th.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xA lam, thu giữ của Nguyễn Văn Tr.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng, thu giữ của Nguyễn Văn Th.

+ **Về án phí:** Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

* Quá trình xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Tr và bị cáo Nguyễn Văn Th Th khẩn khai nhận tội, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an Th phố HN, Viện kiểm sát nhân dân KV – HN, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của

Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo, bị cáo Th thừa nhận mục đích bị cáo mua ma túy về để sử dụng và tổ chức cho bị cáo Tr sử dụng ma túy. Bị cáo Tr thừa nhận đã chuyển tiền cho bị cáo Th đi mua ma túy về để sử dụng và tổ chức cho bị cáo Th sử dụng ma túy. Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Tr và bị cáo Nguyễn Văn Th hoàn toàn phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, phù hợp với Bản kết luận giám định số 3007 ngày 28/5/2025 của Phòng PC09 – Công an Th phố HN, Bản kết luận giám định số 3062 ngày 29/5/2025 của Phòng PC09 – Công an Th phố HN, Phiếu xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 18/5/2025 và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 18/5/2025, tại quán karaoke TAC do A Nguyễn Khắc D đứng tên kinh doanh và A Lê Thái D1 làm quản lý ở xóm T, xã ĐA, Th phố HN, Nguyễn Văn Th và Nguyễn Văn Tr đã có hành vi cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Cụ thể Tr chuyển tiền cho Th đi mua ma túy về sử dụng, Th đưa cho Tr một phần ma túy kẹo, Tr nuốt ma túy, Th tiếp tục ra nhà vệ sinh dùng tờ tiền 5.000 đồng đổi ma túy ketamine ra tờ tiền rồi dùng bật lửa hơ nóng, tán nhỏ ma túy và sử dụng bằng hình thức hít. Số ma túy ketamine còn lại Th gấp nhỏ tờ tiền chứa ma túy và quay lại phòng hát đưa tờ tiền chứa ma túy cho Tr cùng sử dụng.

Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Tr và Nguyễn Văn Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân KV – HN truy tố và kết luận hành vi của các bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tiền án, tiền sự và nhân thân các bị cáo:

[3.1] Đối với Nguyễn Văn Tr: Theo Trích lục tiền án tiền sự của Công an Th phố HN cấp ngày 12/6/2025 và lý lịch bị can do Công an xã Cổ Loa, Th phố HN cấp ngày 19/5/2025 và ngày 25/5/2025 thì bị cáo có 01 tiền án từ năm 2006 đã được xóa án tích. Tuy nhiên Hội đồng xét xử đánh giá bị cáo có nhân thân xấu.

[3.2] Đối với Nguyễn Văn Th: Theo Trích lục tiền án tiền sự của Công an Th phố HN cấp ngày 26/8/2025 và lý lịch bị can do Công an xã UN, Th phố HN cấp ngày 19/5/2025 và ngày 25/5/2025 thì bị cáo Nguyễn Văn Th không có tiền án tiền sự.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Văn Tr và Nguyễn Văn Th đều không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo Th khẩn, ăn năn hối cải, do đó các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, Ketamin và các chất ma túy khác là chất bị Nhà nước nghiêm cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép. Ma túy hiện nay đang ngày càng lan truyền rộng rãi trong cộng đồng và là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội, làm xói mòn các giá trị đạo đức, ngoài ra còn gián tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, cần loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Nhà nước đã có nhiều chính sách tuyên truyền vận động, xử lý nghiêm khắc mọi hành vi liên quan đến ma túy, các bị cáo đều là người đã trưởng Th, đã được tuyên truyền, giáo dục pháp luật, nhận thức được tệ nạn ma túy đang là mối quan tâm nhức nhối của toàn xã hội, nhưng với lối sống buông thả, coi thường pháp luật, nên các bị cáo vẫn cố ý lén lút tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy với các bị cáo cần phải bị xử lý và áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Xét đây là vụ án có đồng phạm dạng giản đơn, mục đích của các bị cáo là cung cấp chất ma túy trái phép và tổ chức cho nhau cùng sử dụng trái phép. Hội đồng xét xử nhận thấy với tính chất và mức độ phạm tội của các bị cáo như phân tích ở trên, thì việc áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc đối với các bị cáo là cần thiết. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến vai trò, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng đối với từng bị cáo. Bị cáo Nguyễn Văn Tr là người khởi xướng việc sử dụng ma túy và chuyển tiền cho Th đi mua ma túy về với mục đích để sử dụng và cung cấp ma túy cho Tr sử dụng trái phép. Nguyễn Văn Th người trực tiếp đi mua ma túy về đưa ma túy cho Tr sử dụng trái phép. Do vậy, trong vụ án này các bị cáo có vai trò ngang nhau, tuy nhiên xét về nhân thân thì bị cáo Tr có nhân thân xấu nên mức hình phạt cao hơn bị cáo Th.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo qui định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự qui định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng*”. Do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đều không có công việc làm và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng:

[8.1] Đối với 01 phong bì dán kín bên ngoài có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn Th, Giám định viên, cán bộ niêm phong, bên trong có 0,008 gam ma túy loại Ketamine (còn lại sau khi phòng PC09 thu mẫu giám định), là chất Nhà nước độc quyền quản lý, nên tịch thu tiêu hủy.

[8.2] Đối với 01 túi da màu đen, kích thước (20x7)cm có quai đeo bằng vải màu đen thu giữ của Nguyễn Văn Th, 02 thẻ sim điện thoại số 0987715124 và 0375665131 thu giữ của Nguyễn Văn Th và Nguyễn Văn Tr có liên quan đến việc sử dụng trái phép ma túy, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8.3] Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng trong 01 phong bì dán kín bên ngoài có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn Th, Giám định viên, cán bộ niêm phong và số tiền 64.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn Th, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xA lam, thu giữ của Nguyễn Văn Tr, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng, thu giữ của Nguyễn Văn Th là phương tiện các bị cáo sử dụng liên quan đến việc sử dụng trái phép ma túy nên tịch thu xung quỹ nhà nước.

[8.4] Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Air Blade biển kiểm soát: 29S1-168.47 tạm giữ của Nguyễn Văn Th. Cơ quan điều tra làm rõ chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1985, thường trú tại thôn Dục Nội, xã ĐA, Th phố HN, không liên quan đến vụ án. Ngày 09/7/2025, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Th phố HN ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe máy cho chị Th là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8.5] Đối với 06 chiếc điện thoại di động tạm giữ của Nguyễn D1 K, Nguyễn Văn H, Hà N Thúy, Lương Thị T, Lương Thị C và Hà Thị M. Cơ quan điều tra đã điều tra làm rõ không liên quan đến vụ án. Ngày 09/7/2025, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Th phố HN đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại số vật chứng trên cho các chủ sở hữu là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với Nguyễn N A và Nguyễn Văn H, ngoài lời khai của Nguyễn Văn Th ra không có tài liệu nào khác thể hiện việc N A và H đã bán ma túy cho Th vào ngày 18/5/2025. Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với N A và H. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với Nguyễn D1 K, Nguyễn Văn H, Hà N Th, Đào Văn N, Lương Thị T, Lương Thị C, Hà Thị M, quá trình điều tra xác định vào ngày 18/5/2025 những người có tên trên không sử dụng ma túy, không tham gia bàn bạc việc mua ma túy và không biết việc Tr và Th sử dụng ma túy trong quá trình hát

karaoke, nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với những người này. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với Lê Thái D1 là quản lý quán karaoke, quá trình điều tra xác định vào ngày 18/5/2025 D1 không được biết việc Th và Tr sử dụng ma túy tại khu vực nhà vệ sinh của quán, xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của D1 cho kết quả âm tính, nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với D1. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đối với Nguyễn Khắc D là chủ quán karaoke, quá trình điều tra xác định D không có mặt tại quán karaoke trong suốt quá trình Nguyễn Văn Tr và Nguyễn Văn Th cùng những người khác hát karaoke vào ngày 18/5/2025, nên không biết việc Tr và Th đã sử dụng ma túy tại cơ sở kinh doanh do mình làm chủ. Tuy nhiên hoạt động kinh doanh karaoke của Nguyễn Khắc D đã vi phạm các lỗi sau: Không đăng ký Th lập Hộ kinh doanh trong những trường hợp phải đăng ký theo quy định, vi phạm điểm c khoản 1 Điều 62 Nghị định số 122/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ; Hoạt động kinh doanh ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự khi chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự, vi phạm điểm a khoản 4 Điều 12 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ; Kinh doanh dịch vụ karaoke không có giấy phép theo quy định, vi phạm điểm a khoản 7 Điều 15 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ.

Những vi phạm của Nguyễn Khắc D thuộc thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ĐA. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Th phố HN đã hoàn thiện văn bản đồng thời chuyển toàn bộ tài liệu có liên quan đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ĐA ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Khắc D về những vi phạm nêu trên. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân KV - HN về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò, nhân thân, mức hình phạt đối với các bị cáo, về xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật.

[14] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[15] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Văn Tr và bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Điểm 1 mục I phần A - DA mục án phí, lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt:

+ **Nguyễn Văn Tr 28** (Hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2025.

+ **Nguyễn Văn Th 24** (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2025.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì dán kín bên ngoài có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn Th, Giám định viên, cán bộ niêm phong, bên trong có 0,008 gam ma túy loại Ketamine (còn lại sau khi phòng PC09 thu mẫu giám định).

- 01 túi da màu đen, kích thước (20x7)cm có quai đeo bằng vải màu đen thu giữ của Nguyễn Văn Th, 02 thẻ sim điện thoại số 0987715124 và 0375665131 thu giữ của Nguyễn Văn Th và Nguyễn Văn Tr.

3.2. Tịch thu xung quỹ nhà nước:

- 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 (Năm nghìn) đồng trong 01 phong bì dán kín bên ngoài có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn Th, Giám định viên, cán bộ niêm phong và số tiền 64.000 (Sáu mươi bốn nghìn) đồng cùng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn Th, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xA lam, thu giữ của Nguyễn Văn Tr.

(Các vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự KV – HN theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/11/2025 và Giấy nộp tiền vào tài khoản tại Kho bạc Nhà nước khu vực 1 ngày 04/11/2025).

4. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Văn Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TOÀ

- VKSND KV – HN;
- VKSND TP. HN;
- Phòng THA KV – HN;
- PV 06 – CATP HN;
- CA xã ĐA, TP.HN;
- UBND xã ĐA,, TP.HN;
- Các bị cáo;
- Lưu./.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN**

Phạm Thị Thu Huyền

